

SỞ Y TẾ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 796/BV-HCQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 3 năm 2025

V/v mời chào giá cung cấp dịch vụ giặt ủi đồ
vải nhiễm năm 2025-2026

Kính gửi: Quý Công ty

Bệnh viện thành phố Thủ Đức thực hiện kế hoạch thuê dịch vụ giặt ủi đồ vải nhiễm năm 2025-2026 nhằm đảm bảo việc cung cấp đồ vải sạch theo quy định cho các khoa trong Bệnh viện, Bệnh viện kính mời các Đơn vị quan tâm vui lòng gửi Hồ sơ chào giá dự toán cho Bệnh viện theo nội dung cụ thể như sau:

1. Nội dung chào giá: cung cấp dịch vụ giặt ủi đồ vải nhiễm năm 2025-2026.
2. Địa điểm thực hiện: 29 Phú Châu, Phường Tam Phú, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.
3. Danh mục dịch vụ: theo Phụ lục đính kèm.
4. Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
5. Hiệu lực của Hồ sơ chào giá: tối thiểu 90 ngày.
6. Yêu cầu về chào giá: Giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao nhận hàng ... và các chi phí khác (nếu có)
7. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: đến hết ngày 13 tháng 03 năm 2025 hoặc đến khi Bệnh viện nhận đủ báo giá theo quy định.

8. Quy định về tiếp nhận thông tin và Hồ sơ chào giá:

Quý Công ty vui lòng gửi Hồ sơ chào giá dự toán qua đường bưu điện hoặc gửi trực tiếp.

Bản giấy có thể hiện rõ thời gian và hiệu lực của hồ sơ, ký tên, đóng dấu gửi về địa chỉ:

Phòng Hành chính quản trị - Bệnh viện thành phố Thủ Đức

Địa chỉ: 29 Phú Châu, Phường Tam Phú, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người phụ trách: Nguyễn Hoàng Anh Thy, số điện thoại: 0364356116

9. Yêu cầu khác

Hồ sơ chào giá bao gồm các tài liệu sau:



- Thư chào giá, Bảng báo giá của Công ty (có ký tên, đóng dấu, có thời gian và hiệu lực).

- Hồ sơ năng lực của công ty, phương án/kế hoạch triển khai dịch vụ và các tài liệu kỹ thuật liên quan khác.

Lưu ý: Các công ty tham gia chào giá phải đảm bảo tính độc lập, không có mối quan hệ với các công ty khác trong quá trình chào giá, và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, hoạt động kinh doanh, phạm vi hoạt động cũng như tính chính xác của các thông tin và tài liệu cung cấp cho Bệnh viện Thành phố Thủ Đức. Các công ty cũng phải cam kết rằng việc cung cấp báo giá không vi phạm các quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá hoặc nâng khống giá.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, P.HCQT (A.T 2b)

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
BỆNH VIỆN
THÀNH PHỐ
THỦ ĐỨC
B.S. CKII Mai Hóa

BỆNH VIỆN
THÀNH PHỐ
THỦ ĐỨC

PHỤ LỤC
DANH MỤC, SỐ LƯỢNG, YÊU CẦU NỘI DUNG CÔNG VIỆC, THỜI
GIAN VÀ TẦN SUẤT THỰC HIỆN CỦA THUÊ DỊCH VỤ VỤ GIẶT ỦI
ĐỒ VẢI NHIỄM NĂM 2025-2026

(kèm theo Công văn số: 796 /BV-HCQT ngày 07 tháng 3 năm 2025)

I. Danh mục và số lượng đồ vải nhiễm cần thuê dịch vụ giặt ủi:

Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng
Giặt ủi đồ vải nhiễm	<ul style="list-style-type: none">- Đồ vải sử dụng cho người bệnh, bao gồm các loại: Drap giường, Quần áo bệnh nhân, Quần nội soi, Đầm bầu Váy + áo hậu sản, Váy siêu âm, Áo choàng các loại, Áo chụp X-quang, Mri, Quần áo phẫu thuật viên, Săn vải các loại, Dây cột tay bệnh nhân, Khăn lau tay nhiều kích thước. Khăn tắm bệnh, Túi thu gom/cấp phát đồ vải, Màn che giường bệnh, Khăn trải mâm, Áo trùm nôi, Bịt mắt, Tắm lán, Tạp dè, Nón, Ủng chân, Khăn trải bàn dụng cụ,...- Đồ vải được đóng gói trong các túi PE trắng hoặc túi vải chuyên dụng, túi không bị thủng, rách, cột chắc chắn theo từng loại (drap, quần áo,...) trong quá trình vận chuyển.- Mỗi gói gồm 10 - 50 cái/bộ theo từng loại.	Kg	297.600

II. Phạm vi cung cấp dịch vụ giặt ủi đồ vải nhiễm

1. Địa điểm thực hiện

Đơn vị cung cấp dịch vụ nhận đồ vải nhiễm và giao trả đồ vải sạch tại bộ phận nhà giặt của Bệnh viện thành phố Thủ Đức.

2. Thời gian cung cấp dịch vụ

Quy định về thời gian, tần suất thực hiện:

Stt	Nội dung	Tần suất thực hiện		Thời gian thực hiện	Ghi chú
		Thứ 2 - Thứ 7	Chủ Nhật, lễ, Tết		
1	Giao, nhận đồ vải nhiễm	3 lần/ngày - Lần 1: 07h00 - Lần 2: 13h00 - Lần 3: 19h00	1 lần/ngày: 07h00	12 tháng	- Cần đảm bảo giao trả hết số lượng đồ vải đã thu gom trong ngày, không giao sang ngày khác trừ lần giao nhận đồ vải nhiễm lần 3 (19h00) sẽ giao vào lần 1 (5h30) của ngày liền kề.
2	Giao, nhận đồ vải sạch	2 lần/ngày - Lần 1: 05h30 - Lần 2: 13h30	1 lần/ngày: 13h30		

Stt	Nội dung	Tần suất thực hiện		Thời gian thực hiện	Ghi chú
		Thứ 2 - Thứ 7	Chủ Nhật, lễ, Tết		
					- Trong một số trường hợp đặc biệt, Đơn vị cung cấp dịch vụ có thể tăng cường giao nhận hàng đột xuất theo yêu cầu của Bệnh viện nhằm đáp ứng công tác phục vụ người bệnh.

Lưu ý:

- Đồ vải nhiễm và Đồ vải sạch: giao theo kg và số lượng theo cái tương ứng của từng mặt hàng để làm căn cứ tính tỷ lệ thừa thiếu giữa nhận đồ vải dơ và giao đồ vải sạch.

- Khi giao, nhận đồ vải, nhân viên của Bệnh viện và Đơn vị cung cấp dịch vụ phải thực hiện việc kiểm, đếm theo số lượng, khối lượng và cùng ký nhận vào biên bản xác nhận giao nhận đồ vải giữa bệnh viện và Đơn vị cung cấp dịch vụ.

III. Yêu cầu nội dung công việc:

1. Yêu cầu về cơ sở hạ tầng của đơn vị cung cấp dịch vụ

1.1. Hệ thống xử lý nước thải

- Có hệ thống xử lý nước thải đúng quy định pháp luật hiện hành.
- Có kết quả điểm định nước thải đạt tiêu chuẩn xả thải theo quy định

1.2. Nguồn nước sử dụng

- Sử dụng nước thủy cục để cung cấp dịch vụ giặt ủi.
- Trường hợp sử dụng nước giếng có xử lý thì phải đảm bảo việc khai thác nước ngầm hợp pháp và đạt tiêu chuẩn sử dụng theo quy định của cơ quan có thẩm quyền

- Có giấy chứng nhận nước đủ tiêu chuẩn sử dụng của cơ quan có thẩm quyền cấp. ((Theo Quy chuẩn QCVN 01-1:2024/BYT chuất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt)

1.3. Phương án phòng cháy chữa cháy

- Có phương án phòng cháy chữa cháy được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt thuộc danh mục quy định tại Phụ lục III, IV ban hành kèm theo Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020;

- Hoặc có giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế và văn bản thẩm duyệt thiết kế (nếu có) và văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phương án phòng cháy chữa cháy nếu thuộc danh mục quy định tại phụ lục III, V ban hành kèm theo Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020.

1.4. Khu vực giặt ủi

- Khu giặt ủi phải được phân vùng, có vách ngăn giữa các khu vực, thiết kế theo quy trình một chiều từ vùng nhiễm đến vùng sạch, thông khí di chuyển từ nơi sạch đến nơi bẩn, đủ trang bị và phương tiện. Gồm tối thiểu các khu vực sau:

- + Khu nhận và phân loại đồ vải dơ;
- + Khu giặt, sấy khô;
- + Khu kiểm tra, đóng gói;
- + Khu lưu trữ đồ vải sạch.

- Trang bị đầy đủ phương tiện, bảo hộ lao động cho nhân viên (bao gồm cả dung dịch vệ sinh tay);

- Trang bị đầy đủ phương tiện vận chuyển giữa các khu vực, kệ lưu trữ hàng sạch;
- Có lịch vệ sinh, khử khuẩn hàng ngày máy giặt, nhà giặt định kì;
- Có lịch kiểm tra, giám sát thường xuyên hóa chất sử dụng, chất lượng nước giặt, bề mặt các trang thiết bị giặt ủi, phương tiện vận chuyển;
- Máy giặt đồ vải lây nhiễm có dán nhãn phân biệt.

2. Yêu cầu về máy móc, thiết bị sử dụng

- Tối thiểu 4 máy giặt tự động đạt công suất $\geq 60\text{kg/lần}$ giặt, có các chương trình giặt khác nhau tùy theo mức độ lây nhiễm, chất liệu, có chế độ giặt bằng nước nóng. Phân loại máy giặt riêng biệt xử lý dành riêng cho đồ vải lây nhiễm và đồ vải không lây nhiễm.

- Tối thiểu 4 máy sấy có công suất $\geq 60\text{kg/lần}$.
- Tối thiểu 1 máy ủi quần áo có công suất ≥ 50 cái/phút
- Tối thiểu 1 máy ủi đồ vải có kích thước nhỏ ≥ 50 cái/phút
- Tối thiểu 1 máy ủi đồ vải có kích thước lớn ≥ 50 cái/phút

3. Yêu cầu về Hóa chất sử dụng

- Hóa chất giặt sử dụng thuộc danh mục hóa chất được phép lưu hành của Bộ y tế và không nằm trong danh mục bị cấm sử dụng trong lĩnh vực y tế tại Việt Nam theo Thông tư số 11/2020/TT-BYT ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Bộ Y tế, Ngoại trừ những trường hợp đặc biệt như xử lý đồ vải của người mắc bệnh truyền nhiễm mới nổi, nguy hiểm theo khuyến cáo của Bộ Y tế.

- Hóa chất có nguồn gốc xuất xứ, thành phần, hướng dẫn sử dụng rõ ràng, những khuyến cáo cần lưu ý (nếu có).

- Sử dụng bơm định lượng hoặc các phương tiện định lượng chuyên dụng cho từng loại hóa chất khi thực hiện pha hóa chất.

- Sử dụng những loại hóa chất giặt mang tính chất giúp kéo dài tuổi thọ, giữ màu sắc và độ bền của vải.



4. Yêu cầu về Quy trình thực hiện

Có quy trình giặt riêng cho đồ vải nhiễm, quy trình thể hiện được các nội dung:

- Nêu rõ thời gian, nhiệt độ, tên và lượng hóa chất tiêu thụ trong từng bước giặt (quy định theo khối lượng và nhóm đồ vải cần giặt);

- Theo quy trình một chiều: nhân viên tại khu vực dơ không di chuyển qua khu vực sạch, gồm các khu:

1. Khu nhận và phân loại đồ vải dơ;
2. Khu giặt, sấy khô;
3. Khu kiểm tra, đóng gói;
4. Khu lưu trữ đồ vải sạch.

- Có phân chia rõ máy giặt các loại đồ vải khác nhau;

- Có quy trình giặt đối với đồ vải trắng, đồ vải màu.

- Trong quá trình phân loại đồ vải để giặt không để lẫn các nhóm đồ vải với nhau/không giặt chung các nhóm.

- Đơn vị cung cấp dịch vụ có trách nhiệm thực hiện sơ xử lý đồ vải nhiễm tại Bệnh viện trước khi đưa về Đơn vị cung cấp dịch vụ để thực hiện quy trình giặt chính thức: đơn vị thực hiện thu gom đồ vải cần đảm bảo đồ vải được cho vào các túi/thùng được cột kín miệng túi hoặc có nắp đậy, tránh đồ vải rơi rớt trên đường đi, rơi vãi dịch tiết (nếu có). Và trong những trường hợp có dịch bệnh, trước khi vận chuyển đồ vải có liên quan rời khỏi bệnh viện, đơn vị cần thực hiện khử khuẩn phương tiện theo quy định của Bộ y tế (nếu có).

- Đơn vị cung cấp dịch vụ phải có nhật ký vận hành cụ thể: khối lượng giặt/đốt, lượng hóa chất, nhiệt độ nước giặt (từ 60 – 70 độ C), nhiệt độ sấy khô (từ 60 – 70 độ C), thời gian giặt tối thiểu 25 phút/mẻ giặt, người vận hành đính kèm khi giao trả đồ vải sạch cho bên mời thầu.

5. Tiêu chuẩn đánh giá đồ vải sạch

- Trắng tự nhiên (đối với đồ vải trắng), màu đồng nhất (đối với đồ vải màu), không dính vết bẩn.

- Không ngả vàng, không loang lổ màu.

- Không có mùi tanh, mùi hôi

- Không đứt/mất khuy áo, dây lưng quần/váy/áo; không rách, đứt chỉ các đường may.

- 100% đồ vải được giặt sạch, sấy khô, ủi thẳng, xếp ngay ngắn theo quy cách và đóng gói theo yêu cầu.

- Giao trả đúng loại, số lượng đồ vải của bệnh viện, không giao nhầm đồ vải của các nơi khác.

- Nhiệt độ nước giặt (từ 60 – 70 độ C), nhiệt độ sấy khô (từ 60 – 70 độ C), thời gian giặt tối thiểu 25 phút/mẻ giặt.

6. Yêu cầu về đóng gói, lưu trữ và phương tiện vận chuyển

6.1. Đóng gói

- Đồ vải sạch trước khi giao trả phải được đóng gói trong các túi PE trắng hoặc túi vải chuyên dụng có độ dày tương thích với trọng lượng hàng, túi không bị thủng, rách, cột chắc chắn theo từng loại (drap, quần áo,...). Bên ngoài có treo thẻ ghi: trọng lượng, tên hàng, số lượng, ngày tháng...

- Nếu sử dụng túi vải chuyên dụng phải đảm bảo được giặt sạch hằng ngày nhằm đảm bảo chất lượng đồ sạch sau khi giặt.

- Mỗi gói gồm 10- 50 cái/bộ theo từng loại.

6.2. Lưu trữ đồ vải

- Đồ vải sau khi xử lý được che chắn, hạn chế đựng chạm.

- Có khu vực riêng biệt, được trang bị đầy đủ kệ, tủ lưu trữ

6.3. Phương tiện vận chuyển

- Phân biệt xe thu gom đồ vải bẩn và xe giao đồ vải sạch (có dán nhãn phân biệt).

- Xe kín chuyên dụng vận chuyển đồ vải

- Xe được vệ sinh bằng dung dịch khử khuẩn sạch sẽ sau khi vận chuyển đồ vải.

- Có lịch và quy trình vệ sinh, khử khuẩn xe thu gom, giao đồ vải sạch.

7. Các yêu cầu khác

- Trường hợp đồ vải bị rách, đứt mối chỉ, đứt/mất khuy, dây buộc trong quá trình giặt thì đơn vị cung cấp dịch vụ có trách nhiệm khôi phục lại theo đúng yêu cầu của Bệnh viện: loại vải, đường may, kỹ thuật may trước khi giao trả lại cho Bệnh viện.

- Sửa chữa miễn phí đồ vải bị sút chỉ, bị rách hay mất nút do quá trình giặt ủi. Đối với những mắt hàng không còn sử dụng được phải để riêng và trả cho Bệnh viện, không xếp chung với các đồ vải khác.

- Chịu trách nhiệm bồi hoàn 100% giá trị hàng mới khi đồ vải bị thất thoát, rách hay mất do quá trình giặt ủi vào cuối mỗi tháng, Đơn vị cung cấp dịch vụ tổng kết hàng tháng số hàng còn nợ, bị thất thoát, rách hay mất để bồi thường cho bệnh viện có đủ cơ sở cấp cho các khoa dùng, gửi thông tin về cho bộ phận nhà giặt của bệnh viện hàng tháng.

- Khi Bệnh viện kiểm tra, sử dụng đồ vải sạch đã giặt nhưng không đạt theo yêu cầu thì Đơn vị cung cấp dịch vụ phải thu hồi để giặt lại và không được tính chi phí cho lần giặt đó.

- Kiểm tra chất lượng đồ vải sau khi giặt sạch: bệnh viện sẽ thực hiện cấy vi sinh định kỳ và đột xuất

+ Thực hiện định kỳ 6 tháng/lần cho 5 mẫu đồ vải sạch khác nhau do đơn vị cung cấp dịch vụ giao trả cho bệnh viện và bệnh viện căn cứ theo kết quả cấy vi sinh này, bệnh viện sẽ thông tin và yêu cầu đơn vị cung cấp dịch vụ khắc phục nếu kết quả kiểm tra vi sinh đồ vải sạch không đạt. Chi phí cấy lại các mẫu cấy vi sinh sau khắc phục (nếu có) sẽ do đơn vị cung cấp dịch vụ chi trả hoàn toàn cho bệnh viện.

+ Bệnh viện cấy đột xuất theo yêu cầu của bệnh viện (nếu có). Nếu kết quả cấy vi sinh không đạt, chi phí cấy lại các mẫu cấy vi sinh sau khắc phục (nếu có) sẽ do đơn vị cung cấp dịch vụ chi trả hoàn toàn cho bệnh viện.

- Cam kết đảm bảo có đầy đủ nhân sự thực hiện công việc theo hợp đồng, nhân sự được trang bị đầy đủ phương tiện bảo hộ lao động.

- Nhân sự làm việc có liên quan đến hoạt động quản lý, trực tiếp thực hiện xử lý đồ vải được tập huấn, đào tạo các kiến thức có liên quan:

+ Kỹ thuật vận hành máy móc, an toàn lao động

+ An toàn phòng cháy, chữa cháy

+ Nguyên tắc sử dụng hóa chất, kiểm tra chất lượng đồ vải sau giặt

+ Quy trình thu gom, phân loại, giặt, sấy, ủi, xếp đồ vải

- Đơn vị cung cấp phải đáp ứng các quy định Quản lý và xử lý đồ vải y tế theo Thông tư 16/2018/TT-BYT ngày 20/7/2018 của BYT quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- Đơn vị đã có kinh nghiệm thực hiện các hợp đồng tương tự cho các bệnh viện có quy mô từ 500 giường bệnh trở lên.

GIÁM ĐỐC
BHQ GIÁM ĐỐC



BS. CKII Mai Hóa